

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ**

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán

Năm 2022

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán

- Tên học phần:** Kế toán doanh nghiệp thương mại và dịch vụ
- Mã học phần:** KTOAN 044
- Số tín chỉ:** 3 (2,1)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ ba.
- Phân bổ thời gian**
 - **Lên lớp:** 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành.
 - **Tự học:** 90 tiết.
- Điều kiện tiên quyết:** Nguyên lý kế toán

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Thị Thanh Thủy	0986.591.468	vuthuykinhte@gmail.com
2	ThS. Đinh Thị Kim Thiết	0389.037.289	duongkhanh20.10@gmail.com
3	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	lyvu1985@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Kế toán thương mại và dịch vụ là học phần bổ trợ cho ngành kế toán. Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản như: Tổng quan về kế toán tài chính; đặc điểm, yêu cầu quản lý và nhiệm vụ kế toán hoạt động mua bán hàng hóa, đánh giá hàng hóa; kế toán hoạt động mua hàng, bán hàng; kế toán hoạt động kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Có được kiến thức tổng quan về kế toán tài chính.	2	[1.2.1.2b]
MT1.2	Vận dụng kế toán quá trình mua hàng, bán	3	

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	hàng và kế toán các hoạt động dịch vụ		
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có khả năng tư duy, suy luận logic, khoa học, xác định được các nội dung kế toán trong doanh nghiệp thương mại	3	[1.2.2.2]
MT2.2	Có kỹ năng vận dụng hệ thống chứng từ, tài khoản kế toán, phương pháp kế toán vào các doanh nghiệp thương mại	3	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc, tuân thủ đúng Chế độ kế toán hiện hành.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
CĐR1	Kiến thức		
CĐR1.1	Có được kiến thức tổng quan về kế toán tài chính trong doanh nghiệp.	2	[2.1.4]
CĐR1.2	Hiểu và vận dụng được nội dung kế toán các nghiệp vụ mua hàng, bán hàng.	3	[2.1.6]
CĐR1.3	Vận dụng nội dung hạch toán chi phí lưu thông	3	
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	Phản ánh được nội dung kế toán quá trình mua hàng, bán hàng trong doanh nghiệp vào các chứng từ, sổ sách và báo cáo liên quan.	3	[2.2.1]
CĐR2.2	Vận dụng các hình thức kế toán phù hợp trong quá trình ghi chép kế toán trong doanh nghiệp thương mại và dịch vụ.	3	
CĐR2.3	Vận dụng hệ thống tài khoản kế toán, chứng từ kế	3	

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CĐR học phần trong CTĐT
	toán, sổ sách và báo cáo kế toán theo Thông tư số 200/2014 ban hành ngày 22/12/2014 trong doanh nghiệp kinh doanh thương mại và dịch vụ.		
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực kế toán.	4	[2.3.2]
CĐR3.2	Đề xuất kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động sản xuất liên quan đến kế toán.	4	[2.3.3]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	CDR1			CDR2			CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2
1	Chương 1. Tổ chức hạch toán kế toán trong kinh doanh thương mại 1.1. Những vấn đề chung về kế toán kinh doanh thương mại 1.2. Tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ kế toán 1.3. Vận dụng hệ thống tài khoản kế toán 1.4. Tổ chức vận dụng hệ thống sổ sách kế toán	2			3			4	4
2	Chương 2. Kế toán nghiệp vụ mua hàng và bán hàng trong doanh nghiệp thương mại 2.1. Hạch toán tổng hợp nghiệp vụ mua hàng 2.2. Hạch toán tổng hợp nghiệp vụ bán hàng		3		3	3	4	4	4
3	Chương 3. Hạch toán chi phí lưu thông, quản lý doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh 3.1. Tổng quan về chi phí lưu thông và quản lý doanh nghiệp 3.2. Hạch toán chi phí lưu thông 3.3. Hạch toán chi phí quản lý doanh nghiệp 3.4. Hạch toán kết quả kinh doanh			3	3	3	4	4	4

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	CĐR của học phần			Ghi chú
					CĐR1	CĐR2	CĐR3	
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ; điểm chuyên cần.	01 điểm	20%	+Hình thức: Vấn đáp +Thời điểm: Các giờ học trên lớp.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3.	CĐR3.1, CĐR3.2.	Trung bình cộng các điểm đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần.	01 điểm	30%	+Hình thức: Tự luận; +Thời gian: 90 phút; +Thời điểm: Giờ học 19, 20 trên lớp.	CĐR1.1, CĐR1.2.	CĐR2.1, CĐR2.2.	CĐR3.1, CĐR3.2.	01 bài kiểm tra
3	Điểm thi kết thúc học phần.	01 điểm	50%	+Hình thức: Tự luận; +Thời gian: 90 phút; +Thời điểm: Theo lịch thi học kỳ	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3.	CĐR3.1, CĐR3.2.	01 bài thi

11.2. Cách tính điểm học phần

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

- Ý thức, thái độ học tập: Sinh viên đi học đầy đủ, đúng giờ, không bỏ tiết, nghỉ học có phép, có thái độ tích cực trong giờ học, có đóng góp ý kiến xây dựng bài, có tinh thần tự học, hỗ trợ bạn cùng lớp trong học tập, tổ chức học nhóm.

- Về nghiên cứu tài liệu: Sinh viên đọc trước tài liệu theo hướng dẫn của giảng viên trước khi đến lớp.

- Kiểm tra đánh giá: Sinh viên phải hoàn thành các bài tập được giao, đạt chất lượng theo yêu cầu của giảng viên; tham gia đầy đủ, đạt chất lượng các bài kiểm tra trên lớp và thi kết thúc học phần.

13. Tài liệu phục vụ học phần

- Tài liệu bắt buộc:

- [1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2019), Giáo trình kế toán thương mại và dịch vụ
- [2] - TS. Vũ Thị Kim Anh, TS. Nguyễn Thị Thanh Phương, PGS.TS. Hà Thị Thúy Vân (2020), *Kế toán tài chính - Doanh nghiệp thương mại và dịch vụ*, NXB Tài chính.

- Tài liệu tham khảo:

- [3] Bộ tài chính, *Thông tư số 200/2014/TT-BTC*, ban hành ngày 22/12/2014.
- [4] PGS.TS. Nguyễn Hữu Ánh (2020), *Kế toán tài chính*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
1	<p>Chương 1. Tổ chức hạch toán kế toán trong kinh doanh thương mại</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung hệ thống chứng từ kế toán, tài khoản kế toán, sổ sách kế toán.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. Những vấn đề chung về kế toán kinh doanh thương mại.</p> <p>1.2. Tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ kế toán</p> <p>1.3. Vận dụng hệ thống tài khoản kế toán</p> <p>1.4. Tổ chức vận dụng hệ thống sổ sách kế toán</p>	2 (2LT)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích khái niệm. + Nêu các vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao nhiệm vụ cho sinh viên: Nghiên cứu hệ thống tài khoản theo Thông tư số 200/2014 ban hành ngày 22/12/2014. + Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của sinh viên. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 1; [2]: Chương 1; [4]: Chương 1; + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, giải quyết vấn đề. + Thực hiện nhiệm vụ được giao theo nhóm. 	CDR1.1, CDR 2.1, CDR 3.1, CDR 3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
2	<p>Chương 2: Kế toán nghiệp vụ mua hàng và bán hàng trong doanh nghiệp thương mại</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung hạch toán tổng hợp nghiệp vụ mua hàng, bán hàng, định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, phản ánh được số liệu lên chứng từ, sổ sách liên quan.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Hạch toán tổng hợp nghiệp vụ mua hàng</p> <p>2.1.1. Hạch toán nghiệp vụ mua hàng theo phương pháp kê khai thường xuyên</p> <p>2.1.2. Hạch toán nghiệp vụ mua hàng theo phương pháp kiểm kê định kỳ</p> <p>2.2. Hạch toán tổng hợp nghiệp vụ bán hàng</p> <p>2.2.1. Tổng quan về nghiệp vụ bán hàng và hạch toán nghiệp vụ bán hàng</p> <p>2.2.2. Hạch toán nghiệp vụ bán hàng theo phương pháp kê khai thường xuyên</p> <p>2.2.3. Đặc điểm lưu chuyển hàng hóa theo phương pháp kiểm kê định kỳ</p> <p>* Kiểm tra giữa học phần.</p>	46 (20LT, 24TH, 2KT)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích khái niệm.</p> <p>+ Nêu các vấn đề sinh viên cần giải quyết.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của sinh viên.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 2;</p> <p>[2]: Chương 2;</p> <p>[3]: Chương 2: Điều 29, 30, 79, 89, 90, 21, 92;</p> <p>[4]: Chương 2, 6;</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép, giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập theo nhóm.</p> <p>+ Sinh viên làm bài kiểm tra giữa học phần.</p>	CDR1.2, CDR 2.1, CDR 2.2, CDR 2.3, CDR 3.1, CDR 3.2.
3	<p>Chương 3: Hạch toán chi phí lưu thông, quản lý doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung hạch toán chi phí</p>	12 (6LT, 6TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích khái niệm.</p> <p>+ Nêu các vấn đề sinh viên cần</p>	CDR1.3, CDR 2.1, CDR 2.2, CDR 2.3, CDR 3.1, CDR 3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	lưu thông, định khoản và xác định được kết quả kinh doanh. Nội dung cụ thể: 3.1. Tổng quan về chi phí lưu thông và quản lý doanh nghiệp 3.2. Hạch toán chi phí lưu thông 3.3. Hạch toán chi phí quản lý doanh nghiệp 3.4. Hạch toán kết quả kinh doanh		giải quyết. + Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của sinh viên. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 3; [2]: Chương 3; [3]: Chương 2: Điều 27, 28, 84, 85, 86, 87. [4]: Chương 8; + Lắng nghe, quan sát ghi chép, giải quyết vấn đề.	

Hải Dương, ngày 09 tháng 8 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Minh Tuấn

Đinh Thị Kim Thiết